TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 492/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 11/7/2019
V/v: "Ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lại Thị Bình Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Hiệp;

2. Bà Nguyễn Thị Lưu Ly;

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Đinh Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Dịu Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 336/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2019 về việc: "Ly hôn**"** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 242/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 240/2018/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị M, sinh năm 1976.

Địa chỉ: 173 ấp Hòa, xã DĐ, huyện CT, tỉnh TG..

- *Bị đơn*: Ông Võ Quang Đ, sinh năm 1977.

Địa chỉ: 5L CXPL D, Phường J, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn Bà Lê Thị M trình bày: Bà và Ông Võ Quang Đ tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn từ năm 2017, được Ủy ban nhân dân Phường J, Quận 6 cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 63 ngày 20/5/2017.

Sau khi chung sống bà phát hiện Ông Võ Quang Đ không lo tu chí làm ăn mà thường xuyên ăn chơi, cờ bạc, không chăm lo cho gia đình. Bà đã nhiều lần khuyên bảo nhưng Ông Võ Quang Đ không sửa đổi. Bà cũng dành thời gian để nói chuyện nhưng Ông Võ Quang Đ không nghiêm túc nói chuyện cũng như không chịu ngồi nghe bà nói. Bà cảm thấy bất lực với cuộc sống hiện tại nên từ tháng 01/2019 cho đến nay bà đã về nhà mẹ để ở huyện CT, tỉnh TG để sống, không còn chung sống

với Ông Võ Quang Đ nữa. Nay bà xin được ly hôn với Ông Võ Quang Đ.

Về con chung: Có 01 con chung tên Võ Minh T, sinh ngày 15/12/2017 hiện bà đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Sau khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu Ông Võ Quang Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn Ông Võ Quang Đ trình bày: Ông và Bà Lê Thị M tự nguyện đăng ký kết hôn như Bà Lê Thị M trình bày. Trong quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nên Bà Lê Thị M đã bỏ về quê sống từ tháng 12/2018 cho đến nay. Nay ông nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên không chung sống với nhau được nữa. Do đó ông cũng đồng ý ly hôn với Bà Lê Thị M.

Về con chung: Có 01 con chung tên Võ Minh T, sinh ngày 15/12/2017 hiện Bà Lê Thị M đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Sau khi ly hôn ông đồng ý để Bà Lê Thị M tiếp tục được trực tiếp nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Lê Thị M. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ông Võ Quang Đ được ly hôn với Ông Võ Quang Đ. Về con chung: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Bà Lê Thị M đối với Ông Võ Quang Đ. Bà Lê Thị M được ly hôn với Ông Võ Quang Đ. Về con chung: Giao con chung tên Võ Minh T, sinh ngày 15/12/2017 cho Bà Lê Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Ghi nhận sự tự nguyện của Bà Lê Thị M không yêu cầu Ông Võ Quang Đ cấp dưỡng nuôi con. Về án phí: Bà Lê Thị M phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Vụ án thuộc trường hợp ly hôn theo yêu cầu của một bên theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Bị đơn có nơi cư trú tại Quận 6 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 6 theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin vắng mặt trong quá trình Toà án hoà giải, xét xử vụ án. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị M và Ông Võ Quang Đ tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật (Giấy chứng nhận kết hôn số 63 ngày 20/5/2017 tại Ủy ban nhân dân Phường J, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh) nên là hôn nhân hợp pháp.

Xét thấy vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Vợ chồng có nghĩa vụ chung sống với nhau. Nhưng theo lời khai của Bà Lê Thị M và Ông Võ Quang Đ thì hai vợ chồng có nhiều mâu thuẫn trong cuộc sống mà không giải quyết được, vợ chồng đã không còn chung sống với nhau từ cuối năm 2018 cho đến nay. Bà Lê Thị M và Ông Võ Quang Đ cùng xác định vợ chồng

không còn chung sống với nhau được nữa. Do đó căn cứ vào Điều 19, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Bà Lê Thị M và Ông Võ Quang Đ.

- Về con chung: Bà Lê Thị M và Ông Võ Quang Đ có 01 con chung tên Võ Minh T, sinh ngày 15/12/2017 hiện Bà Lê Thị M đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Bà Lê Thị M và Ông Võ Quang Đ cùng thống nhất để Bà Lê Thị M tiếp tục được trực tiếp nuôi hai con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của các đương sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Bà Lê Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84, 85 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Bà Lê Thị M đối với Ông Võ Quang Đ. Bà Lê Thị M được ly hôn với Ông Võ Quang Đ.

2. Về con chung: Giao con chung tên Võ Minh T, sinh ngày 15/12/2017 cho Bà Lê Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Ghi nhận sự tự nguyện của Bà Lê Thị M không yêu cầu Ông Võ Quang Đ cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của trẻ, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Giấy chứng nhận kết hôn số 63 ngày 12/4/2007 do Ủy ban nhân dân Phường J, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh cấp Bà Lê Thị M và Ông Võ Quang Đ.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0011163 ngày 16/8/2018 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Lê Thị M đã nộp đủ án phí.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 6;
- Chi cục THADS Quận 6;
- UBND Phường J, Quận 6;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Thị Bình Minh